

Bảng thông số sản phẩm

Thông số kỹ thuật



Harmony XB5, Antimicrobial Flush mounted push button head, plastic, black, Ø30, spring return, marked t, dark grey bezel

ZB5FA245

Main

Range Of Product	Harmony XB5
Product Or Component Type	Head for non-illuminated push-button
Device Short Name	ZB5F
Product Compatibility	ZBYF... ZBZF32 ZBZF33 ZB5AZ
Bezel Material	Dark grey plastic
Mounting Diameter	30.5 mm
Head Type	Built-in-flush
Sale Per Indivisible Quantity	1
Shape Of Signaling Unit Head	Round
Type Of Operator	spring return
Operator Profile	Black flush, T (white)

Complementary

Cad Overall Width	37 mm
Cad Overall Height	37 mm
Cad Overall Depth	30 mm
Net Weight	0.03 kg
Mechanical Durability	10000000 cycles
Electrical Composition Code	C1 for <9 contacts using single blocks in front mounting C2 for <9 contacts using single and double blocks in front mounting C11 for <3 contacts using single blocks in front mounting C15 for <1 contacts using single blocks in front mounting SF1 for <3 contacts using single blocks in front mounting

Environment

Protective Treatment	TH
Ambient Air Temperature For Storage	-40...70 °C
Ambient Air Temperature For Operation	-40...70 °C
Overvoltage Category	Class II conforming to IEC 60536

Miễn trừ trách nhiệm: Tài liệu này không nhằm thay thế và không được sử dụng để xác định tính phù hợp hoặc độ tin cậy của các sản phẩm này cho các ứng dụng người dùng cụ thể

Ip Degree Of Protection	IP66 conforming to IEC 60529 IP67 conforming to IEC 60529 IP69 conforming to IEC 60529 IP69K conforming to ISO 20653 Type 13 conforming to UL 50 E Type 12 conforming to UL 50 E Type 4 conforming to UL 50 E Type 4X conforming to UL 50 E
Resistance To High Pressure Washer	7000000 Pa at 55 °C, distance : 0.1 m
Ik Degree Of Protection	IK03 conforming to IEC 50102
Standards	CSA C22.2 No 14 EN/IEC 60947-5-1 EN/IEC 60947-5-4 UL 508 EN/IEC 60947-1 JIS C8201-5-1 CE JIS C8201-1
Product Certifications	UL listed CSA CCC EAC
Shock Resistance	30 gn (duration = 18 ms) for half sine wave acceleration conforming to IEC 60068-2-27 50 gn (duration = 11 ms) for half sine wave acceleration conforming to IEC 60068-2-27 25 gn (duration = 6 ms) for 1000 shocks on each axis conforming to IEC 60068-2-27
Vibration Resistance	5 gn (f= 10...500 Hz) conforming to IEC 60068-2-6 2 mm peak to peak (f= 2...10 Hz) conforming to IEC 60068-2-6

Packing Units

Unit Type Of Package 1	PCE
Number Of Units In Package 1	1
Package 1 Height	4.3 cm
Package 1 Width	5.3 cm
Package 1 Length	5.5 cm
Package 1 Weight	24.0 g

Contractual warranty

Warranty	18 months
----------	-----------

Bền vững

Nhãn **Green Premium™** là cam kết của Schneider Electric trong việc cung cấp sản phẩm với hiệu suất môi trường tốt nhất. Green Premium cam kết tuân thủ các quy định mới nhất, minh bạch về tác động môi trường, cũng như các sản phẩm tuần hoàn và CO₂ thấp.

Hướng dẫn đánh giá tính bền vững của sản phẩm là tài liệu kỹ thuật phổ thông giúp làm rõ các tiêu chuẩn nhãn sinh thái toàn cầu và cách diễn giải việc khai báo môi trường.

[Tìm hiểu thêm về Green Premium >](#)

[Hướng dẫn đánh giá về sự bền vững của sản phẩm >](#)



Minh bạch RoHS/REACH

Hiệu suất sức khỏe

✓ Reach Free Of Svhc	
✓ Mercury Free	
✓ Rohs Exemption Information	Yes

Chứng nhận & Tiêu chuẩn

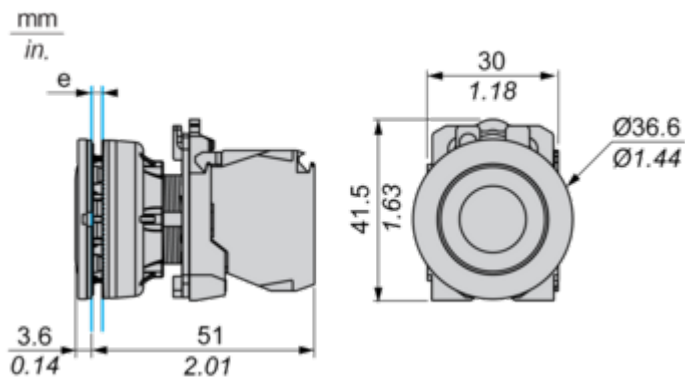
Reach Regulation	REACH Declaration
Eu Rohs Directive	Pro-active compliance (Product out of EU RoHS legal scope)
China Rohs Regulation	China RoHS declaration
Environmental Disclosure	Product Environmental Profile
Circularity Profile	End of Life Information

Bảng thông số sản phẩm

ZB5FA245

Dimensions Drawings

Dimensions

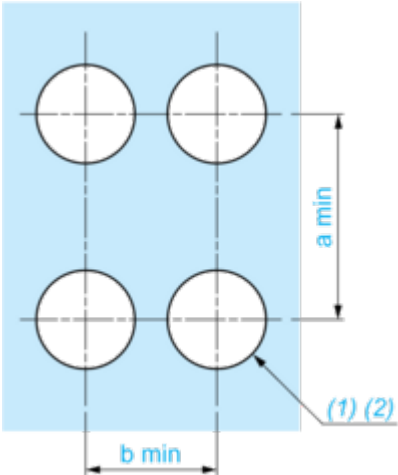


e: Clamping thickness: 1 to 6 mm / 0.04 to 0.24 in.

Mounting and Clearance

Panel Cut-out for Pushbuttons, Switches and Pilot Lights (Finished Holes, Ready for Installation)

Connection by Screw Clamp Terminals or Plug-in Connectors



- (1) Diameter on finished panel or support
- (2) $\varnothing 30.75\text{ mm}$ recommended ($\varnothing 30.5\text{ mm}^{+0.5}_0$) / $\varnothing 1.21\text{ in.}$ recommended ($\varnothing 1.20\text{ in.}^{+0.0196}_0$)

Connections	a in mm	a in in.	b in mm	b in in.
By screw clamp terminals or plug-in connector	40	1.57	40	1.57
By Faston connectors	45	1.77	40	1.57

Technical Description

Electrical Composition Corresponding to Code C1



Electrical Composition Corresponding to Code C2

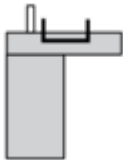


Electrical Composition Corresponding to Codes C9, C11, SF1 and SR1

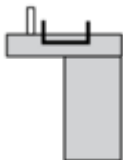


Electrical Composition Corresponding to Code C15

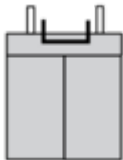
1 N/O



1 N/C



1 N/O + N/C or 1 N/O + N/O or 1 N/C + N/C



Legend

Single contact



Double contact



Light block



Possible location

